TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/12/2023
(V/v Tranh chấp xin ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hải Đăng
Các hội thẩm nhân dân:
1/. Ông Nguyễn Văn Tâm
2/. Ông Nguyễn Minh Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 623/2023/TLST-HN ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc "tranh chấp xin ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Bích Tr, sinh năm 1998
Địa chỉ: ấp LT, xã TM, huyện VT, thành phố Cần Thơ.
2/. Bị đơn: Anh Đinh Văn V, sinh năm 1993
Địa chỉ: ấp PT, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị Tr có đơn xin vắng mặt, anh V vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 23/10/2023 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Đặng Thị Bích Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Đinh Văn V chung sống với nhau vào khoảng năm 2017, mặc dù không có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương, nhưng anh chị có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AP vào ngày 06/02/2017 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Tr xác định: Lúc đầu khi mới về sống chung với nhau thì cuộc sống vợ chồng chung sống rất hạnh phúc. Nhưng sau đó khoảng vài năm thì vợ chồng anh chị xảy ra nhiều quan điểm trái ngược nhau, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp với nhau. Vợ anh thường xuyên cãi vả, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng càng lúc càng trầm trọng, không thể hàn gắn lại được. Vợ chồng anh chị ly thân đến nay được 02 năm nay. Nay nhận thấy cuộc sống chung giữa vợ chồng chúng tôi không thể hàn gắn lại được, mục đích hôn nhân không đạt được, chị cũng không còn tình cảm gì với anh V, nên chị yêu cầu xin được ly hôn với anh V.

Về quan hệ con chung: Thời gian chung sống vợ chồng anh chị có 02 con chung gồm: Đinh Tuấn Kh, sinh ngày 29/8/2015 và Đinh Trọng K, sinh ngày 08/7/2018. Từ lúc hai vợ chồng ly thân thì con do chồng chị trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Khi ly hôn chị đồng ý giao cả 02 con cho chồng chị được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục. Nếu chồng chị có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì chị đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, còn nếu chồng chị không có yêu cầu cấp dưỡng thì chị cũng không có ý kiến gì.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr xác định vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung. Khi ly hôn chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Đinh Văn V: Mặc dù anh V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh V vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh V theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Đinh Văn V chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: giữa chị Tr và anh V chung sống hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, hiện tại chị Tr xác định chị không còn tình cảm với anh V. Điều này chứng tỏ như vậy cuộc sống vợ chồng của chị Tr và anh V nếu tiếp tục kéo dài thì cũng không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Tr được ly hôn với anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Từ lúc chị Tr và anh V ly thân với nhau thì hai người con là Đinh Tuấn Kh, sinh ngày 29/8/2015 và Đinh Trọng K, sinh ngày 08/7/2018 do anh V trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh V vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao cả hai người con tên Đinh Tuấn Kh, sinh ngày 29/8/2015 và Đinh Trọng K, sinh ngày 08/7/2018 cho anh V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Chị Tr có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Khi ly hôn chị Tr và anh V không đặt ra yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí thì chị Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Tr có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh V. Anh V có địa chỉ cư trú tại huyện Đông Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị Tr có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Tr.

Anh V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh V vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh V.

[2] Về nội dung vụ án: giữa chị Tr và anh V kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã AP cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Tr đối với anh V thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị Tr và anh V lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mẫu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Anh chị cũng đã ly thân cách đây khoảng 02 năm. Trong thời gian qua cả hai anh chị đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện anh chị muốn hàn gắn lại với nhau, anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Quá trình tố tụng chị Tr cũng xác định hiện tại chị không còn tình cảm gì với anh V, nếu vợ chồng quay về với nhau thì cuộc sống chung cũng không còn hạnh phúc.

Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm của vợ chồng phải được xuất phát từ hai phía, nhưng phía chị Tr xác định hiện tại chị đã không còn tình cảm gì với anh V, như vậy chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của chị Tr và anh V là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr đối với anh V là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Từ lúc chị Tr và anh V ly thân với nhau thì hai người con là Đinh Tuấn Kh, sinh ngày 29/8/2015 và Đinh Trọng K, sinh ngày 08/7/2018 do anh V trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh V vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự

phát triển của con sau này. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giao cả hai người con tên Đinh Tuấn Kh, sinh ngày 29/8/2015 và Đinh Trọng K, sinh ngày 08/7/2018 cho anh V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Về mức cấp dưỡng nuôi con do anh V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Chị Tr có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị Tr và anh V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Bích Tr; Xử cho chị Đặng Thị Bích Tr được ly hôn với anh Đinh Văn V.

2/. Về nuôi con chung: Giao cả hai người con tên Đinh Tuấn Kh, sinh ngày sinh ngày 29/8/2015 và Đinh Trọng K, sinh ngày 08/7/2018 cho anh Đinh Văn V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Chị Đặng Thị Bích Tr có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về mức cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình: chị Đặng Thị Bích Tr phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009664 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Đặng Thị Bích Tr và anh Đinh Văn V biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký

Lưu Hải Đăng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL
- VKSND huyện Đông Hải
- THA huyện Đông Hải
- UBND xã AP
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;